TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 214/2024/DS-ST
Ngày 29 - 7 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Hoàng Bo

Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Chinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 406/2024/TLST–DS ngày 12 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2024/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trương Văn R , sinh năm 1962.

Địa chỉ cư trú: Khóm 2, thị trấn C , huyện C , tỉnh C . (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Trương Quốc S , sinh năm 1988.

Địa chỉ cư trú: Ấp T , xã T , huyện Đ , tỉnh C . (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 02 năm 2024, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trương Văn R trình bày: Vào ngày 04/6/2023 âl, ông Trần Quốc S có hỏi vay ông số tiền 4.000.000 đồng, lãi suất ông S đưa ra 400.000 đồng/tháng, ông S thỏa thuận trong thời hạn 03 tháng trả vốn lại cho ông. Khi đó ông đồng ý cho ông S vay số tiền 4.000.000 đồng, khi nhận tiền ông S có viết giấy nhận nợ cho ông. Sau khi vay ông S có đóng lãi cho ông được 02 tháng số tiền 800.000 đồng, kể từ đó đến nay ông S không đóng lãi và không trả vốn cho ông. Khi ông yêu cầu ông S trả lại số tiền đã vay theo thỏa thuận, ông S hứa hẹn hết lần này đến lần khác và cố ý tránh mặt không thực hiện việc trả nợ cho ông.

Nay, ông R yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Quốc S trả cho ông số tiền 4.000.000 đồng.

Đối với bị đơn ông Trần Quốc S : Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông S theo quy định pháp luật, nhưng ông S không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông S được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng ông S vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông S .

[2] Xét ông R yêu cầu ông S trả cho ông số tiền vay 4.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng, theo giấy nhận nợ ông R cung cấp có nội dung *"...Giấy nợ. Hôm nay ngày 4 tháng 6 năm 2023 AL tôi tên: Trần Quốc S , sinh 28.4.1988 Tân Duyệt, Đ , C . Tôi có nhờ anh Trương Văn R ở khóm II, thị trấn C, huyện C , C hỏi dùm cho tôi 4.000.000đ bốn triệu đồng ngày 4 tháng 6 năm 2023 AL. Nay tôi làm giấy xác nhận có nhờ hỏi dùm và đồng ý ký tên. Hôm nay ngày 4 tháng 6 năm 2023 Al, người nhận nợ ký tên Trần Quốc S "*. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự: *"...Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết...mà bên đượng sự đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh..."*. Viễn dẫn theo điều luật trên, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi xét xử đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông S nhiều lần để tham gia giải quyết vụ án, nhưng ông Sỹ không tham gia tố tụng và không gửi văn bản trình bày ý kiến, đưa ra chứng cứ đối với yêu cầu của ông R nên ông S phải chịu thiệt hại về sự vắng mặt của mình. Từ căn cứ trên, chấp nhận yêu cầu của ông R . Buộc ông S trả cho ông R số tiền 4.000.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo qui đinh *"Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận"*. Do đó, ông S phải chịu án phí số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 92, điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn R .

1. Buộc ông Trần Quốc S trả cho ông Trương Văn R số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Quốc S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ông Trường Văn R có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Trần Quốc S có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Giang Nam